

Bản án số: **46/2024/HS-ST**

Ngày: 14 -5- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Hòa

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **24/2024/TLST-HS** ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **44/2024/QĐXXST-HS** ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Lý Duy Q, sinh ngày 28/02/2005 tại Thừa Thiên Huế.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở: Số 240 đường H, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông:Lý Duy Tr (Sinh năm: 1968, còn sống) và bà Dương Thị N (Sinh năm 1964, còn sống). Gia đình có 04 người con, bị cáo là con út.

-Tiền án: Không

- Tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2023 đến ngày 07/02/2024 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; bị cáo hiện đang tại ngoại.- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Hoàng Anh T, sinh ngày 28/10/2005 tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: K59/10 đường T, Tổ 17, phường H, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Con ông Hoàng Thế Vi (Sinh năm: 1984, còn sống) và bà Phạm Thủy Đoan Tr (Sinh năm 1984, còn sống). Gia đình có 02 người con, bị cáo là con út.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2023- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/Anh Nguyễn Đạt L, sinh năm: 1982(vắng mặt)

Địa chỉ: 12-14 đường N, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

2/ Anh Phan Thanh H, sinh năm: 1967(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, thôn Q, xã H, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng

3/ Anh Huỳnh Ngọc T, sinh năm: 2001(vắng mặt)

Địa chỉ: 526-528 đường 29/3, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

4/ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm: 1985(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 17, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

5/ Chị Hoàng Thị Tú U, sinh năm: 1970(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 32, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Ngô Tấn H1, sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

2/ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Hói Dừa, thị trấn L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

3/ Chị Phạm Thủy Đoan Tr, sinh năm:1984 (có mặt)

Địa chỉ: K59/10 đường T, Tổ 17, phường H, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

4/ Anh Nguyễn Hải T1, sinh năm: 1985 (có mặt)

Địa chỉ: 22 đường P, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, trong khoảng thời gian từ ngày 24/11/2023 đến ngày 29/11/2023, Hoàng Anh T và Lý Duy Q đã cùng nhau thống nhất, bàn bạc, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Cẩm Lệ. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 01 giờ ngày 24/11/2023, Q và T điều khiển xe Wave biển kiểm soát: 19B1-192.93 đi tìm kiếm các quán tạp hoá để trộm cắp tài sản. Khi đến tiệm tạp hóa tại số 12-14 đường N, phường H, quận Cẩm Lệ, của anh Nguyễn Đạt L (sinh năm 1982, trú: Tổ 57, phường H, Cẩm Lệ) không có người trông giữ, thì cả hai dừng xe lại quan sát, thấy trước hiên cửa tiệm có một số thùng bia được che vải trùm lên trên. Cả hai trèo qua cổng vào trong lấy trộm 05 thùng bia Huda và 04 thùng bia Larue Smooth, với tổng trị giá 2.760.000đồng rồi tẩu thoát.

Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, cả hai đem số bia trộm được bán cho người đàn ông không rõ lai lịch được số tiền 1.200.000 đồng. Số tiền có được, Q và T tiêu xài cá nhân hết. (BL: 52-59)

Lần 2: Khoảng 18 giờ ngày 26/11/2023, Q và T rủ nhau đi tìm người dân sơ hở để trộm cắp xe. Cả hai đi bộ đến khu vực chung cư P, phường H, quận Cẩm Lệ, thì phát hiện xe mô tô hiệu Sirius màu đen, biển kiểm soát 43X3-4373 trị giá 8.078.000đồng của anh Phan Thanh H (sinh năm 1967, trú: Thôn Q, Hòa Châu, Hòa Vang, Đà Nẵng) đang dựng trước số nhà 02 đường P, không có người trông giữ. T nói Q đứng canh giới, còn T tiếp cận xe, dùng chìa khoá xe cũ có sẵn trong người, tra thử vào ổ khoá thì khởi động được xe, nên T nổ máy rồi chạy ra chỗ Q đợi, cùng nhau tẩu thoát. (BL: 29-46)

Lần 3: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, Q và T điều khiển xe Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 19B1-192.93 tiếp tục đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước quán bê thui Út Hạnh tại Lô 24 đường T, phường H, quận Cẩm Lệ, của anh Nguyễn Văn V (sinh năm 1985, trú: Tổ 56, phường H, Liên Chiểu, Đà Nẵng) làm chủ. Cả hai dừng lại quan sát, thấy quán đã đóng cổng, xung quanh không có người nên cùng nhau trèo qua cổng, đột nhập vào trong. Sau khi tìm kiếm, cả hai lấy được 06 thùng bia Larue Smooth, 04 thùng bia Tiger bạc, 1,5 cây thuốc lá con ngựa và 1,5 cây thuốc lá con mèo, với tổng trị giá tài sản là 4.307.000đồng rồi tẩu thoát.

Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, cả hai đem số tài sản trộm được bán cho người phụ nữ không rõ lai lịch được số tiền 1.800.000 đồng. Số tiền này cả hai đã tiêu xài hết. (BL: 60-68)

Lần 4: Khoảng 01 giờ ngày 29/11/2023, Q và T tiếp tục rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Cả hai sử dụng xe mô tô hiệu Sirius, màu đen, biển kiểm soát 43X3-4373 đã trộm cắp trước đó để làm phương tiện đi lại. Khi đi đến khu vực phường H, quận Cẩm Lệ, phát hiện bên trong quán nhậu Gấu Beer tại số 526-528 đường 29/3, phường H, quận Cẩm Lệ, có dựng chiếc xe máy hiệu Winner, màu đỏ - trắng - đen, biển kiểm soát 75K1-445.21 trị giá 17.640.000đồng của anh Huỳnh Ngọc T (sinh năm 2001, trú: Thôn P, xã H, Hòa Vang, Đà Nẵng) không có người trông coi. T kéo hàng rào lưới hờ ra rồi cùng Q đi vào trong. Cả hai nhìn thấy chìa khóa để trên yên xe nên Q dắt xe ra đường, cắm chìa khóa và nổ máy xe chạy trước, còn T điều khiển xe Sirius theo sau.

Sau đó, cả hai đi đến trước nhà số 25 đường T, phường H, cất giấu xe Sirius trên vỉa hè. Rồi cùng nhau điều khiển xe Winner đem về cất giấu tại đầu Kiệt 482 T, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (BL: 07-24)

Đến tối ngày 30/11/2023, khi Q và T điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 19B1-192.93 quay lại vị trí cất giấu xe Sirius thì bị Cơ quan CSĐT CAQ Cẩm Lệ phát hiện, bắt giữ. Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Q và T còn khai nhận đã trộm cắp 03 thùng nước ngọt hiệu Sting và 01 thùng nước ngọt hiệu Revive, với tổng giá trị 909.000đồng, tại tiệm tạp hoá của chị Hoàng Thị Tú U (sinh năm 1970, Trú: Tổ 32, phường H, Cẩm Lệ) tại nhà số 32 đường T, phường H, quận Cẩm Lệ vào sáng ngày 22/10/2023. Sau đó, cả hai đem các thùng nước ngọt bán lại cho một tiệm tạp hóa (không rõ địa chỉ) được số tiền 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đen biển kiểm soát 43X3-4373, 01 xe mô tô hiệu Winner màu đỏ - trắng - đen biển kiểm soát 75K1-445.21,

01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 19B1-192.93, 01 chìa khóa xe mô tô, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh lá cây bị bể mặt kính phía trước.

Sau khi tạm giữ phục vụ định giá tài sản, Cơ quan CSĐT CAQ Cẩm Lệ đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43X3-4373 cho anh Phan Thanh H, trao trả xe mô tô hiệu Winner biển kiểm soát: 75K1-445.21 cho anh Huỳnh Ngọc T. Anh H và anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 19B1-192.93, qua xác minh thì đây là tài sản của anh Nguyễn Hải T1 (sinh năm 1985, trú: 22 đường P, phường T, Thanh Khê, Đà Nẵng, là anh rể của Q). Anh T cho Q mượn xe để sử dụng nhưng không biết việc Q dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe cho anh T1.

Đối với 01 chìa khóa xe mô tô và 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh lá cây được các bị cáo dùng vào việc phạm tội, chuyển chỉ cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ tiếp tục tạm giữ phục vụ xét xử.

Về dân sự, đại diện gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại cho các bị hại là chị Hoàng Thị Tú U, anh Nguyễn Đạt L và anh Nguyễn Văn V. Những người này đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 06/12/2023; Kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐĐGTS ngày 30/12/2023; Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã kết luận giá trị tài sản bị trộm cắp tại thời điểm chiếm đoạt như sau: xe mô tô hiệu Winner biển kiểm soát 75K1-445.21 là tài sản của anh Huỳnh Ngọc T có giá trị 17.640.000 đồng; xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43X3-4373 là tài sản của anh Phan Thanh H có giá trị 8.078.000 đồng; các tài sản gồm bia, nước ngọt, thuốc lá của chị Hoàng Thị Tú U, anh Nguyễn Đạt L và anh Nguyễn Văn V có giá trị là 7.976.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo Q và T đã chiếm đoạt của các bị hại là 33.694.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lý Duy Q và Hoàng Anh T đã khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSCL ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lý Duy Q và Hoàng Anh T cùng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm a Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lý Duy Q và Hoàng Anh T như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Lý Duy Q** mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Anh T** mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43X3-4373 là tài sản của anh Phan Thanh H, xe mô tô hiệu Winner biển kiểm soát: 75K1-445.21 là tài sản của anh Huỳnh Ngọc T; cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là các xe nêu trên cho anh H, anh T; anh H và anh T không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với tài sản của chị Hoàng Thị Tú U, anh Nguyễn Đạt L, anh Nguyễn Văn V thì quá trình điều tra, các bị cáo và gia đình các bị cáo đã chủ động liên hệ bồi thường cho chị U số tiền 909.000 đồng, anh L số tiền 2.760.000 đồng, anh V số tiền 4.307.000 đồng. Những người này đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Về vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43X3-4373 là tài sản của anh Phan Thanh H, xe mô tô hiệu Winner biển kiểm soát: 75K1-445.21 là tài sản của anh Huỳnh Ngọc T; cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là các xe nêu trên cho anh H, anh T là phù hợp.

Đối với xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 19B1-192.93, qua xác minh thì đây là tài sản của anh Nguyễn Hải T1 (sinh năm 1985, trú: 22 đường P, phường T, Thanh Khê, Đà Nẵng, là anh rể của Q). Anh T1 cho Q mượn xe để sử dụng nhưng không biết việc Q dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T1 là có cơ sở.

Đối với 01 chìa khóa xe mô tô có phần lõi bằng kim loại màu trắng, phần chui bằng nhựa màu đen của chị Phạm Thủy Đoan Tr (là mẹ của bị cáo Hoàng Anh T) đã cho T sử dụng xe máy của mình để đi lại, đồng thời giữ và bảo quản chìa khóa xe. Chị Tr không biết việc T đã sử dụng chìa khóa xe máy của mình để làm công cụ trộm cắp xe máy vào ngày 26/11/2023 tuy nhiên chìa khóa xe này hiện không còn giá trị sử dụng; xét thấy cần đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh lá cây thu giữ của bị cáo Q được các bị cáo dùng vào việc phạm tội đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 VCD ghi dữ liệu camera an ninh là chứng cứ của vụ án đề nghị HĐXX tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm của những người có liên quan:

Anh Nguyễn Hải T1 là chủ sở hữu của mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 19B1-192.93, qua xác minh thì đây là tài sản của anh Nguyễn Hải T1 (sinh năm 1985, trú: 22 đường P, phường T, Thanh Khê, Đà Nẵng, là anh rể của Q). Anh T1

cho Q mượn xe để sử dụng nhưng không biết việc Q dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh T1 là có cơ sở.

Chị Phạm Thủy Đoan Tr (là mẹ của bị cáo Hoàng Anh T) đã cho T sử dụng xe máy của mình để đi lại, đồng thời giữ và bảo quản chìa khóa xe. Chị Tr không biết việc T đã sử dụng chìa khóa xe máy của mình để làm công cụ trộm cắp xe máy vào ngày 26/11/2023 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại anh Nguyễn Đạt L, anh Phan Thanh H, anh Huỳnh Ngọc T, anh Nguyễn Văn V, chị Hoàng Thị Tú U; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Ngô Tấn H1, chị Nguyễn Thị Th không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người này. Do đó, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292; 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Lý Duy Q và Hoàng Anh T đều khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Trong khoảng thời gian từ ngày 24/11/2023 đến ngày 29/11/2023, tại nhiều nơi trên địa bàn quận Cẩm Lệ, Lý Duy Q và Hoàng Anh T đã cùng nhau thống nhất, phân công, bàn bạc, tổ chức 04 lần trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 32.785.000 đồng. Ngoài 04 lần trên thì Q và T còn khai nhận đã trộm cắp 03 thùng nước ngọt hiệu Sting và 01 thùng nước ngọt hiệu Revive với tổng giá trị 909.000 đồng tại tiệm tạp hoá của chị Hoàng Thị Tú U (sinh năm 1970, Trú: Tổ 32, phường H, Cẩm Lệ) tại nhà số 32 đường T, phường H, quận Cẩm Lệ vào sáng ngày 22/10/2023.

[2.1.2] Hành vi trên của các bị cáo Lý Duy Q và Hoàng Anh T đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản và xâm hại an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung Cáo trạng số 28/CT-VKSCL

ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo Lý Duy Q và Hoàng Anh T thì thấy:

[2.2.1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Lý Duy Q và Hoàng Anh T thì thấy: Bị cáo Q, bị cáo T là những thanh niên có sức khỏe lẽ ra các bị cáo phải lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng các bị cáo lười lao động, coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, các bị cáo phạm tội rất liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại nên các bị cáo đã nhiều lần rủ nhau cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều người gồm anh Phan Thanh H, anh Huỳnh Ngọc T, anh Nguyễn Đạt L, anh Nguyễn Văn V với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 32.785.000 đồng. Ngoài 04 lần trên thì Q và T còn khai nhận vào sáng ngày 22/10/2023 đã trộm cắp 03 thùng nước ngọt hiệu Sting và 01 thùng nước ngọt hiệu Revive, với tổng giá trị 909.000đồng của chị Hoàng Thị Tú U.

Hành vi của bị cáo Q, bị cáo T đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, phạm vào Điểm a Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt đối với các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo thỏa đáng, xử cách ly bị cáo Q và bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[2.2.2] Xét hành vi phạm tội; vai trò; **nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của các bị cáo** thì thấy:

Trong tất cả các lần thực hiện hành vi phạm tội thì các bị cáo Q và bị cáo T cùng bàn bạc, cùng nhau thực hiện hành vi và cùng đi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có và phân chia nguồn thu lợi từ hành vi phạm tội của mình nên thuộc trường hợp Đồng phạm được quy định tại Điều 17 BLHS, giữa các bị cáo có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ trước khi tiến hành hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm “có tổ chức” là tình tiết định khung được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T cùng với bị cáo Q nhiều lần thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản của người khác nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q và bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho những người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên thuộc trường hợp “người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả”. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo Q và T một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[3] Xét về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa mặc dù vắng mặt các bị hại nhưng trong hồ sơ vụ án thể hiện: Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43X3-4373 là tài sản của anh Phan Thanh H, xe mô tô hiệu Winner biển kiểm soát: 75K1-445.21 là tài sản của anh Huỳnh Ngọc T; cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là các xe nêu trên cho anh H, anh T; anh H và anh T không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với tài sản của chị Hoàng Thị Tú U, anh Nguyễn Đạt L, anh Nguyễn Văn V thì quá trình điều tra, các bị cáo và gia đình các bị cáo đã chủ động liên hệ bồi thường cho chị U số tiền 909.000 đồng, anh L số tiền 2.760.000 đồng, anh V số tiền 4.307.000 đồng. Những người này đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[4] Xét về vật chứng:

-Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43X3-4373 là tài sản của anh Phan Thanh H, xe mô tô hiệu Winner biển kiểm soát: 75K1-445.21 là tài sản của anh Huỳnh Ngọc T. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là các xe nêu trên cho anh H, anh T là có cơ sở.

-Đối với xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 19B1-192.93, qua xác minh thì đây là tài sản của anh Nguyễn Hải T1(sinh năm 1985, trú: 22 đường P, phường T, Thanh Khê, Đà Nẵng, là anh rể của Q). Anh T1 cho Q mượn xe để sử dụng nhưng không biết việc Q dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T1 là có cơ sở.

-Đối với 01 chìa khóa xe mô tô có phần lõi bằng kim loại màu trắng, phần chui bằng nhựa màu đen của chị Phạm Thủy Đoan Tr (là mẹ của bị cáo Hoàng Anh T) đã cho T sử dụng xe máy của mình để đi lại, đồng thời giữ và bảo quản chìa khóa xe. Chị Tr không biết việc Tài đã sử dụng chìa khóa xe máy của mình để làm công cụ trộm cắp xe máy vào ngày 26/11/2023 tuy nhiên chìa khóa xe này hiện không còn giá trị sử dụng; HĐXX thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh lá cây thu giữ của bị cáo Lý Duy Q được các bị cáo Q và T dùng vào việc phạm tội HĐXX thấy cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 VCD ghi dữ liệu camera an ninh là chứng cứ của vụ án, nên HĐXX tuyên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.

Về trách nhiệm của những người có liên quan:

-Anh Nguyễn Hải T1 là chủ sở hữu của mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 19B1-192.93, qua xác minh thì đây là tài sản của anh Nguyễn Hải T1 (sinh năm 1985, trú: 22 đường P, phường T, Thanh Khê, Đà Nẵng, là anh rể của Q). Anh T1

cho Q mượn xe để sử dụng nhưng không biết việc Q dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh T1 là có cơ sở.

- Chị Phạm Thủy Đoan Tr (là mẹ của bị cáo Hoàng Anh T) đã cho T sử dụng xe máy của mình để đi lại, đồng thời giữ và bảo quản chìa khóa xe. Chị Tr không biết việc T đã sử dụng chìa khóa xe máy của mình để làm công cụ trộm cắp xe máy vào ngày 26/11/2023 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[2.7] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lý Duy Q và bị cáo Hoàng Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Duy Q và bị cáo Hoàng Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

-Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm b,s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Anh T **02 (hai) năm** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 30/11/2023.

-Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm b,s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Lý Duy Q **02 (hai) năm** tù và được trừ đi **02 tháng 10 ngày** bị cáo Q đã tạm giam; còn lại bị cáo Q phải chấp hành là **01(một) năm 09 (chín) tháng 20 (hai mươi) ngày tù** . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh lá cây thu giữ của bị cáo Lý Duy Q do bị cáo Q, bị cáo T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

-Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa xe mô tô có phần lưỡi bằng kim loại màu trắng, phần chui bằng nhựa màu đen của chị Phạm Thủy Đoan Tr (là mẹ của bị cáo Hoàng Anh T) đã cho T mượn và được T sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

-Tuyên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án: 01 VCD ghi dữ liệu camera an ninh là chứng cứ của vụ án (hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lý Duy Q và Hoàng Anh T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/5/2024.

Riêng người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
- Nhà tạm giữ công an quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga